

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

Số: 380/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gia Lai, ngày 10 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện Dự án 5 và Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Nghị quyết số 60/2023/NQ-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét Tờ trình số 1101/TTr-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc đề nghị điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện Dự án 5 và Dự án 10

thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Báo cáo thẩm tra số 486/BC-BKTNS ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh Phụ lục 2.1 và Phụ lục 2.3 ban hành kèm theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, cụ thể:

1. Điều chỉnh Phụ lục 2.1: Dự án 10. “*Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình*” tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Điều chỉnh Phụ lục 2.3: Dự án 5. Dự án phát triển giáo dục đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tiểu dự án 1. “*Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số*” tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Nghị quyết này.

3. Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 132/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Kèm theo phụ lục 1, phụ lục 2)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII, Kỳ họp thứ Mười chín thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *7/*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban dân tộc;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT - VP.



CHỦ TỊCH

Hồ Văn Niên

ĐẢM BẢO AN TOÀN TRẬT TỰ VÙNG ĐÔNG BẢO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI

DVT: Triệu chứng

[illegible]





Phụ lục 2

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021-2025
DỰ ÁN 3 PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐÀO TẠO, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC

(Kèm theo Nghị quyết số 380/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Tổng vốn (tất cả các)	Trong đó	
			Vốn	Vốn NSDP
	Tổng vốn	183.006	150.161	32.845
I	Tiểu dự án 1. Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.	183.006	150.161	32.845
II	Chi tiết hạng mục đầu tư			
1	Trường PTDT Nội trú tỉnh (Phường Yên Thế, Pleiku); Hạng mục: Xây mới 50 phòng ở nội trú học sinh, nhà đa năng; Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật gồm: Hệ thống PCCC tổng thể, cấp thoát nước tổng thể, san nền, cổng tường rào và các hạng mục phụ			
2	Trường PTDT Nội trú huyện Đak Đoa (Thị trấn Đak Đoa, Đak Đoa); Hạng mục: Nhà học bộ môn 2 phòng, 2 tầng; Nhà ở học sinh; Khu vệ sinh học sinh + tắm và các hạng mục phụ			
3	Trường PTDT Nội trú Ia Grai (Thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai); Hạng mục: 4 phòng bộ môn; nhà vệ sinh học sinh và các hạng mục phụ			
4	Trường PTDT Nội trú Chư Puh (Thị trấn Nhơn Hoà, huyện Chư Puh); Hạng mục: Nhà vệ sinh học sinh; mở rộng nhà ăn và các hạng mục phụ			
5	Trường PTDTBT TH&THCS Yang Nam (Xã Yang Nam, Kong Chro); Hạng mục: Nhà học 2 phòng + 4 phòng bộ môn; nhà công vụ giáo viên; nhà bán trú học sinh + bếp + phòng ăn + kho lương thực + phòng sinh hoạt văn hóa dân tộc; phòng học điểm làng và các hạng mục phụ			
6	Trường PTDTBT THCS Kon Chiêng (Xã Kon Chiêng, Mang Yang); Hạng mục: Nhà học + nhà học bộ môn 8 phòng, 2 tầng; Nhà ở học sinh, nhà sinh hoạt văn hóa dân tộc; Nhà bếp, ăn học sinh; Hàng rào kẽm gai; PCCC và các hạng mục phụ			
7	Trường PTDTBT TH Lê Quý Đôn (Xã Ia Lang, Đức Cơ); Hạng mục: Nhà học 2 phòng + 4 phòng bộ môn 2 tầng; nhà vệ sinh học sinh 60m2 và các hạng mục phụ.			
8	Trường TH&THCS Ia Kreng (Xã Ia Kreng, huyện Chư Păh); Hạng mục: Nhà ở học sinh 05 phòng + Nhà sinh hoạt văn hóa dân tộc; nhà công vụ giáo viên 02 phòng, nhà bếp, nhà ăn; nhà tắm, nhà vệ sinh học sinh và các hạng mục phụ			
9	Trường PTDTBT TH&THCS Đăk Krong (Xã Đăk Rong, Kbang); Hạng mục: Nhà bán trú học sinh 20 phòng 2 tầng; Nhà học 2 phòng cấp 4; vệ sinh + tắm chung và các hạng mục phụ			
10	Trường PTDTBT TH&THCS Kon Pne (Xã Kon Pne, Kbang); Hạng mục: Nhà học bộ môn 4 phòng 2 tầng; Nhà công vụ giáo viên 6 phòng + bếp; khu vệ sinh học sinh và các hạng mục phụ			
11	Trường THPT Lê Hồng Phong (Xã Hà Bầu, Đak Đoa); Hạng mục: Nhà học bộ môn 2 phòng, 2 tầng; nhà ở học sinh; Nhà ăn học sinh và các hạng mục phụ			

STT	Danh mục dự án	Tổng vốn (tất cả các)	Trong đó	
			Vốn	Vốn NSDP
12	Trường PTDTBT Tiểu học Hà Đông (Xã Hà Đông, Đak Đoa); Hạng mục: Nhà học bộ môn 4 phòng, 2 tầng; Nhà vệ sinh học sinh + tắm và các hạng mục phụ			
13	Trường PTDTBT THCS Lơ Pang (Xã Lơ Pang, Mang Yang); Hạng mục: Nhà ở học sinh 15 phòng, nhà sinh hoạt văn hóa dân tộc; Nhà bếp, ăn học sinh và các hạng mục phụ			
14	Trường PTDTBT THCS Đê Ar (Xã Đê Ar, Mang Yang); Hạng mục: Nhà học bộ môn 4 phòng, 2 tầng; Nhà ở học sinh; khu vệ sinh và các hạng mục phụ			
15	Trường PTDTBT Tiểu học Lê Lợi (Xã Ayun, Chư Sê); Hạng mục: Khối nhà học lý thuyết 4 phòng + bộ môn 4 phòng 02 tầng và các hạng mục phụ			
16	Trường PTDTBT Tiểu học Anh Hùng Núp (Xã Ia Yeng, Phú Thiện); Hạng mục: Nhà học bộ môn 04 phòng 02 tầng; nhà ở nội trú học sinh; nhà vệ sinh giáo viên và các hạng mục phụ			
17	Trường THPT Hà Huy Tập (Thị trấn Kông Chro, Kông Chro); Hạng mục: Phòng học lý thuyết 04 phòng, 2 tầng; Nhà ở bán trú học sinh, nhà bếp, nhà ăn và các hạng mục phụ			
18	Trường PTDTBT THCS Phan Đăng Lưu (Xã Ayun, Chư Sê); Hạng mục: Xây mới: Nhà học bộ môn 4 phòng, 2 tầng và các hạng mục phụ			
19	Trường PTDTBT THCS Ia Rsai (Xã Ia Rsai, Krông Pa); Hạng mục: Nhà học bộ môn 2 phòng; nhà ăn; nhà ở học sinh và các hạng mục phụ			
20	Trường Tiểu học Kim Đồng (Xã An Thành, Đak Pơ); Hạng mục: Nhà bán trú học sinh 4 phòng + nhà sinh hoạt văn hóa dân tộc và các hạng mục phụ			
21	Trường THCS Dân Tộc Nội trú Đak Pơ (Thị trấn Đak Pơ, Đak Pơ); Hạng mục: Cải tạo nhà bán trú 2 tầng, nhà bếp ăn, Nhà hội trường chung; xây mới nhà sinh hoạt văn hóa dân tộc và các hạng mục phụ.			
22	Trường THCS Dân Tộc Nội trú Chư Prông (Thị trấn Chư Prông, Chư Prông); Hạng mục: Cải tạo nhà học 8 lớp 2 tầng, nhà ở bán trú học sinh 15 phòng và các hạng mục phụ.			
23	Trường THCS Nguyễn Huệ (Xã Chư Drăng, Krông Pa); Hạng mục: Nhà học lý thuyết 4 phòng, 2 tầng; Nhà ở học sinh, nhà bếp, nhà ăn và các hạng mục phụ			
24	Trường PTDTBT Tiểu học Nay Der (Xã Chư A Thai, Phú Thiện); Hạng mục: Xây mới: Nhà học bộ môn 4 phòng, 2 tầng và các hạng mục phụ			